



VIETNAMESE A1 – HIGHER LEVEL – PAPER 1
VIETNAMIEN A1 – NIVEAU SUPÉRIEUR – ÉPREUVE 1
VIETNAMITA A1 – NIVEL SUPERIOR – PRUEBA 1

Tuesday 3 May 2005 (morning)

Mardi 3 mai 2005 (matin)

Martes 3 de mayo de 2005 (mañana)

2 hours / 2 heures / 2 horas

INSTRUCTIONS TO CANDIDATES

- Do not open this examination paper until instructed to do so.
- Write a commentary on one passage only.

INSTRUCTIONS DESTINÉES AUX CANDIDATS

- N'ouvrez pas cette épreuve avant d'y être autorisé(e).
- Rédigez un commentaire sur un seul des passages.

INSTRUCCIONES PARA LOS ALUMNOS

- No abra esta prueba hasta que se lo autoricen.
- Escriba un comentario sobre un solo fragmento.

Hãy viết bình giải **một trong hai** văn bản sau đây:

1. (a)

TUỔNG VỀ HUỦ

Tôi quay lại đoạn kể cha con tôi bàn việc gia đình. Cha tôi bảo: " Nghỉ rồi, cha làm gì? ". Tôi bảo: "Viết hồi ký". Cha tôi bảo: " Không!". Vợ tôi bảo: "Cha nuôi vẹt xem". Trên phố dạo này nhiều người nuôi chim họa mi, chim vẹt. Cha tôi bảo: "Để xem đã!".

5 Cha tôi cho mỗi người trong nhà bốn mét vải lanh. Ông Cơ và cả cô Lài cũng thế. Tôi cười: "Cha bình quân!!". Cha tôi bảo: "Đấy là lẽ sống". Vợ tôi bảo: "Cả nhà đồng phục thì thành doanh trại". Mọi người cười ồ.

10 Cha tôi muốn ở một phòng dưới dãy nhà ngang giống như mẹ tôi. Vợ tôi không chịu. Cha tôi buồn. Việc để mẹ tôi ăn riêng, ở riêng làm ông bút rút. Vợ tôi bảo: "Tại mẹ lẩn". Cha tôi đăm chiêu.

15 Tôi cũng không hiểu sao hai đứa con gái của tôi ít gần ông nội. Tôi cho chúng học ngoại ngữ, học nhạc. Chúng lúc nào cũng bận. Cha tôi bảo: "Các cháu có sách gì mang cho ông đọc". Cái Mi cười. Còn cái Vi bảo: "Ông thích đọc gì? ". Cha tôi bảo: "Cái gì dễ đọc". Hai đứa bảo: "Thế thì không có". Tôi đặt báo hàng ngày cho ông. Cha tôi không thích văn học. Văn chương nghệ thuật bây giờ đọc rất khó vào.

20 Một hôm tôi đi làm về, cha tôi đứng ở dãy nhà vợ tôi nuôi chó và gà công nghiệp. Trông ông không vui. Tôi hỏi: "Có chuyện gì thế? ". Ông bảo: " Ông Cơ và cô Lài vất vả quá. Họ làm không hết việc. Cha muốn giúp họ được không? ". Tôi bảo: "Để con hỏi Thủy". Vợ tôi bảo: "Cha là tướng. Về hưu cha vẫn là tướng. Cha là chỉ huy. Cha mà làm lính thì dễ loạn cờ". Cha tôi không nói nǎng gì.

25 Cha tôi nghỉ hưu nhưng khách khứa nhiều. Điều đó làm tôi ngạc nhiên, thậm chí thích thú. Vợ tôi bảo: "Đừng mừng . . . Họ chỉ nhờ vả. Cha ạ, cha đừng làm gì quá sức". Cha tôi cười: "Chẳng có gì đâu. Cha chỉ viết thư . . . Thí dụ: *Thân gửi N. tư lệnh quân khu . . . Tôi viết thư này cho cậu v.v. . . Hòn năm muối năm, đây là lần đầu, tôi ăn Tết mồng ba tháng ba dưới mái nhà mình. Hồi ở chiến trường, hai đứa chúng mình đã từng mơ ước, v.v. . . Cậu nhớ cái xóm ven đường, cô Huệ đã làm bánh trôi bằng bột mì mốc. Bột mì bê bết trên lưng, v.v. . .* Nhán đây, M là người tôi quen, muốn được công tác dưới quyền của cậu. v.v. . . Cha viết như thế được không? ". Tôi bảo: "được ". Vợ tôi bảo: "Không được!"

Cha tôi lưỡng lự:"Người ta nhò mình".

Cha tôi thường bỏ thư viết vào phong bì đựng công văn bằng giấy cứng,cỡ 20x30, trên có in ba chữ Bộ Quốc Phòng rồi đưa cho người nhò vả mang đi.

35 Sau ba tháng, hết sạch loại phong bì ấy. Ông làm phong bì bằng thứ giấy bìa học sinh cũng to bằng cỡ 20x30. Một năm sau, ông cho thư vào thứ phong bì bình thường vẫn bán ở quầy bưu điện, giá năm đồng một chục cái.

Tháng bảy năm ấy, tức là ba tháng sau ngày cha tôi về nghỉ, chú họ tôi, ông Bồng, cưới vợ cho con.

Nguyễn Huy Thiệp

(Trích trong truyện Tương Về Hữu, NXB Đa Nguyên, 1990 U.S.A)

1. (b)

NGƯỜI HÀNG XÓM

- Nhà nàng ở cạnh nhà tôi,
Cách nhau cái giậu mồng tối xanh rờn.
Hai người sống giữa cô đơn,
Nàng như cũng có cái buồn giống tôi,
Giá đúng có giậu mồng tối,
Thế nào tôi cũng sang chơi thăm nàng,
Tôi chiêm bao rất nhẹ nhàng,
Có con bướm trắng thường sang bên này...
Bướm ơi, bướm hãy vào đây,
Cho tôi hỏi nhỏ câu này chút thôi.
Chả bao giờ thấy nàng cười,
Nàng hong tỏa ngoài mái hiên.
Mắt nàng đắm đắm trông lên,
Con bướm bướm trắng về bên ấy rồi.
bỗng dâng tôi thấy bồi hồi,
Tôi buồn tự hỏi: Hay tôi yêu nàng?
Không, từ ân ái lõ làng,
Tình tôi than lạnh tro tàn làm sao!
Tôi hong nàng chẳng cất vò,
Con bướm bướm trắng đêm nào cũng sang.
Mấy hôm nay chẳng thấy nàng,
Giá tôi cũng có tớ vàng mà hong.
Cái gì nhu thể nhớ mong?
Nhớ nàng! Không! Quyết là không nhớ nàng.
Vâng, từ ân ái lõ làng,
Lòng tôi riêng nhớ bạn vàng ngày xưa.
- Tâm tầm trời cứ đổ mưa,
Hết hôm nay nữa là vừa bốn hôm.
Cô đơn buồn lại thêm buồn,
Tạnh mưa bướm bướm biết còn sang choi?
- Hôm nay mưa đã tạnh rồi,
Tôi không hong nữa, bướm lười không sang!
Bên hiên vẫn vắng bóng nàng,
Rung rưng tôi gục xuống bàn... rung rưng...

- 35 Nhớ con bướm trắng lạ lùng,
 Nhớ tỏ vàng nữa, nhưng không nhớ nàng.
 Hồi ôi bướm trắng tỏ vàng!
 Mau về mà chịu tang nàng đi thôi,
 Đêm qua nàng đã chết rồi,
40 Nghẹn ngào tôi khóc, quả tôi yêu nàng.
 Hồn trinh còn ở trần gian,
 Nhập vào bướm trắng mà sang bên này . . .

Nguyễn Bính

(trích trong tập thơ **Nguyễn Bính**, NXB Văn Học, Việt Nam 1992)
